

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) trên địa bàn xã Quy Kỳ**

#### **I. PHẦN MỞ ĐẦU:**

##### **1. Sự cần thiết để lập phương án:**

Thực hiện chủ trương phát triển Kinh tế - Xã hội của Đảng và Nhà nước, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy - HĐND - UBND xã, kinh tế của xã đã có những chuyển biến tích cực. Đời sống của nhân dân ngày một cải thiện và nâng lên đáng kể. Tuy nhiên sự phát triển Kinh tế - Xã hội cũng tạo sức ép ngày càng lớn đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn. Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh ngày càng tăng, trong khi công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý còn một số hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, tình trạng xả rác thải không đúng nơi quy định tại các khu vực công cộng vẫn còn diễn ra. Công tác quản lý nhà nước về thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn do thiếu sự đồng bộ trong phương thức vận hành, quản lý.

Thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, các xóm đã bước đầu thực hiện việc phân loại CTRSH tại nguồn nhằm mục đích hạn chế tới mức tối thiểu lượng rác thải cần phải xử lý và tăng tới mức tối đa lượng rác thải tái chế, tái sử dụng.

Công tác thu gom, vận chuyển xử lý CTRSH trên địa bàn xã Quy Kỳ qua hơn 2 năm triển khai thực hiện đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức của cộng đồng dân cư, cơ quan. Tuy nhiên, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn xã vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định, rác thải chưa được phân loại tại nguồn, chủ yếu là thu gom, tập kết đưa về nơi xử lý. Để thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn xã được đồng bộ, thống nhất, phân đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023.

Từ những vấn đề trên, việc xây dựng “Phương án thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn xã Quy Kỳ” là hết sức cần thiết, phù hợp với định hướng phát triển Kinh tế - Xã hội phải đi đôi với bảo vệ môi trường của xã cũng như của huyện Định Hóa. Thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn, thu gom,

vận chuyển xử lý triệt để bằng phương pháp đốt kết hợp chôn lấp hợp vệ sinh, sẽ mang lại nhiều lợi ích về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

## **2. Căn cứ pháp lý:**

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;
- Văn bản số 2155/BTNMT-TCMT ngày 27/4/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TN&MT;
- Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND huyện về phê duyệt Đề án xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023;
- Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2010 của UBND huyện Định Hoá về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải cho đơn vị Trạm Khai thác và Quản lý nước sinh hoạt Định Hóa.

## **3. Mục đích, yêu cầu:**

- Xây dựng phương án thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn xã đảm bảo hoạt động hiệu quả và thống nhất. Góp phần xây dựng xã Quy Kỳ đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023;
- Tạo cảnh quan môi trường ngày càng xanh – sạch – đẹp và an toàn góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã ngày càng bền vững;
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, của mỗi người dân, công đồng dân cư và hộ gia đình trong việc tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường 2020, từ đó tổ chức tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH thực hiện Chương trình bảo vệ môi trường gắn với xây dựng NTM trên địa bàn;

- UBND xã, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện, các nhiệm vụ triển khai tới các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện tiêu chí Môi trường trong xây dựng NTM, đặc biệt là việc phân loại chất thải rắn, xử lý chất thải hữu cơ tại nguồn, thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện;

- Xây dựng phương án thu gom xử lý rác thải đủ năng lực để nâng cao hiệu quả công tác thu gom xử lý rác một cách triệt để; phát huy hiệu quả việc phân loại rác thải tại nguồn để tái chế, tái sử dụng chất thải và hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra;

- Xã hội hóa công tác thu gom xử lý rác thải trên địa bàn thị xã, huy động mọi nguồn lực, mọi thành phần để đầu tư vào công tác thu gom xử lý rác thải;

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thu gom xử lý chất thải, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững.

## **II: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT**

### **1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội:**

#### **Vị trí địa lý**

Xã Quy Kỳ là xã vùng cao nằm phía Bắc của huyện Định Hóa, cách trung tâm huyện hơn 7 km theo quốc lộ 3C cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 57,5Km. Địa giới hành chính của xã: Giáp các xã Linh Thông, xã Lam Vỹ; xã Kim Phụng; xã Phúc Chu ; xã Bảo Linh của huyện Định Hóa tỉnh Thái Nguyên và xã Bình Trung , xã Yên Phong của huyện Chợ Đồn Tỉnh Bắc Kạn. Diện tích tự nhiên của xã là 5602,12 ha. Toàn xã có 1122 hộ với 4991 nhân khẩu,có 11 dân tộc anh em cùng chung sống, dân tộc Tày chiếm đa số .

Địa bàn xã có quốc lộ 268 chạy qua với chiều dài 9,73km được nhựa hóa , là tuyến đường chủ yếu quan trọng trong quá trình nối liền với các xã trong và ngoài huyện, thuận tiện cho việc giao thông đi lại và giao lưu trao đổi hàng hóa với bên ngoài để phát triển các ngành kinh tế của xã.

Cơ cấu hành chính của xã: Xã có 12 Xóm đó là: Xóm Đăng Mò, Khuổi Tát, Khuôn Câm, Khuôn Nhà, Thái Trung, Túc Duyên, Góc Hồng, Thống Nhất 2, Thống Nhất 1, Hương Bảo 1, Hương Bảo 2, Hương Bảo 3. Tình hình kinh tế - văn hóa xã hội của xã phát triển ổn định, an ninh quốc phòng được đảm bảo và giữ vững.

#### **\* Đặc điểm địa hình**

Do cấu trúc địa chất của xã, chủ yếu là vùng núi cao, đồi và núi đan xen nhau, nhìn chung xã Quy Kỳ có địa hình tương đối thuận lợi, phần lớn diện tích trên hành chính xã là rừng phòng hộ, rừng sản xuất, rừng Đặc dụng, có độ dốc

trung bình, địa hình bị chia cắt mạnh. Những vùng đất tương đối bằng phẳng thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ, phân tán dọc theo các khe, ven suối hoặc thung lũng vùng rừng đồi. Sự phân bố địa hình trên lãnh thổ với quá trình sản xuất... đã hình thành nên 3 tiểu vùng sinh thái: Tiểu vùng đồi dốc cao, tiểu vùng thung lũng và vùng đồi thoải.

**\* Đặc điểm khí hậu: Nhiệt độ, gió, mưa, nắng, độ ẩm...**

- Khí hậu mang đặc điểm chung của khí hậu miền Bắc bộ, có 2 mùa mưa và khô rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau (số ngày mưa bình quân 137 ngày), lượng mưa trung bình 1.710mm/năm, tuy nhiên lượng mưa phân bố không đều, mưa tập trung vào từ tháng 6 đến tháng 9 chiếm 90% lượng mưa cả năm.

**\* Kinh tế - Xã hội**

Quy Kỳ là xã nằm ở phía Bắc của huyện Định Hóa, là đầu mối giao thông trao đổi hàng hóa, trình độ văn hóa và kinh nghiệm sản xuất khá đồng đều, mặt bằng dân trí chưa cao. Khí hậu thủy văn khá thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp. Những năm gần đây, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước xã Quy Kỳ đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, kinh tế tăng trưởng khá, kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ tạo bước chuyển mạnh mẽ về kinh tế xã hội tại địa phương. Trong lĩnh vực nông nghiệp xã đã chủ động thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng và vật nuôi phát triển trang trại.

**2. Dân số: (Số liệu tính đến ngày 31/12/2022)**

- Tổng số nhân khẩu: 4.991 nhân khẩu
- Tổng số hộ: 1122 hộ.
- Tổng số cơ sở kinh doanh, sản xuất, dịch vụ, hàng ăn sáng: 16 hộ

**3. Các cơ quan - đơn vị - doanh nghiệp đóng trên địa bàn:**

- Cơ quan UBND xã: 01
- Y tế: 01
- Khối trường học: 03

**4. Nguồn phát sinh và thành phần rác thải rắn sinh hoạt:**

- Chất thải rắn sinh ra từ các khu nhà ở: Các hộ gia đình, các khu dân cư tập trung ...;

- Chất thải sinh ra từ khu thương mại và dịch vụ: Cửa hàng, Chợ, Nhà hàng, quán ăn và các hoạt động vui chơi giải trí...;

- Chất thải sinh ra từ khu cơ quan, công sở: Cơ quan hành chính nhà nước, Trường học ...;

- Chất thải từ các hoạt động dịch vụ công cộng: Quét dọn và vệ sinh đường phố, cắt tỉa cây xanh...

**5. Khối lượng rác thải dự kiến thu gom:**

- Rác thải dân cư:  $2.608 \text{ khẩu} \times 0,5 \text{ kg/ngày/khẩu} = 1.304 \text{ kg}$ . ( Các khẩu trên địa bàn 6 Thái Trung, xóm Túc Duyên, xóm Thống Nhất 1, xóm Hương Bảo 1, xóm Gốc Hồng, xóm Hương Bảo 2).

- Rác thải của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, dịch vụ, khách vãng lai: Khoảng 300kg/ngày.

Dự kiến thu gom được 80% số lượng rác thải trong 01 ngày. Vậy lượng rác thải thu gom trong 01 ngày đêm là:  $[(4991 \text{ khẩu} \times 0,5\text{kg}) + 300 \text{ Kg}] \times 80 \% = 2.236 \text{ kg}$ .

\* Thành phần rác thải :

Qua điều tra cho thấy rác thải phát sinh chủ yếu là các chất hữu cơ dễ phân hủy, rác thải sinh hoạt và nước chiếm tỷ lệ lớn trong thành phần rác thải. Các chất khó phân hủy như: Kim loại, nhựa, túi bóng....và các chất không phân hủy được như thủy tinh chiếm tỉ lệ nhỏ. Thành phần của rác thay đổi theo mùa do thói quen sinh hoạt.

### **III. PHƯƠNG ÁN THU GOM RÁC**

#### **1. Phạm vi thực hiện thu gom rác thải sinh hoạt.**

Tổ chức thực hiện dịch vụ thu gom tại 06 xóm có đường giao thông thuận tiện, mật độ dân cư đông đúc và tập trung.

Tại 6 xóm còn lại là xóm Hương Bảo 3, Xóm Đăng Mò, Xóm Khuân Cầm, Xóm Khuổi Tát, Xóm Khuân Nhà, Xóm Thống Nhất 2 do xa trục đường chính và dân cư sống không tập trung do vậy yêu cầu các hộ gia đình bố trí một hố rác trong khu vực vườn, đồi để thu gom và xử lý rác thải theo phương pháp chôn lấp hoặc phương pháp đốt.

Tùy vào điều kiện thực tế của mỗi gia đình, các hộ gia đình nên tự xây 01 lò đốt rác tại gia đình với kích thước tham khảo như sau:

+ Chiều rộng: 1,0 m; chiều dài: 1,2 m

+ Chiều cao: 1,5 m

+ Dàn thép đỡ rác cách mặt đất khoảng 40 – 50 cm. Bên dưới thiết kế 01 cửa lò và 02 lỗ để hút gió ở 2 bên.

#### **2. Công tác phân loại rác**

Việc phân loại rác tại nguồn còn khá mới đối với người dân, vì vậy trong giai đoạn đầu (khoảng 1 năm đầu triển khai thực hiện phương án) chúng ta sẽ chú trọng vào việc vận động người dân tham gia bỏ rác thải đúng nơi quy định và dần dần hình thành thói quen phân loại rác thải cho người dân, sau đó, sẽ quy định người dân phải nghiêm túc thực hiện phân loại rác tại nguồn. Trong quá

trình thực hiện sẽ kết hợp với các biện pháp tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc hạn chế phát sinh rác thải và phân loại rác tại nguồn.

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 chất thải rắn phát sinh từ các hộ gia đình được thu gom, phân loại thành 03 nhóm sau :

- *Nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế*: Được thu gom, phân loại để chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn (CTR) sinh hoạt.

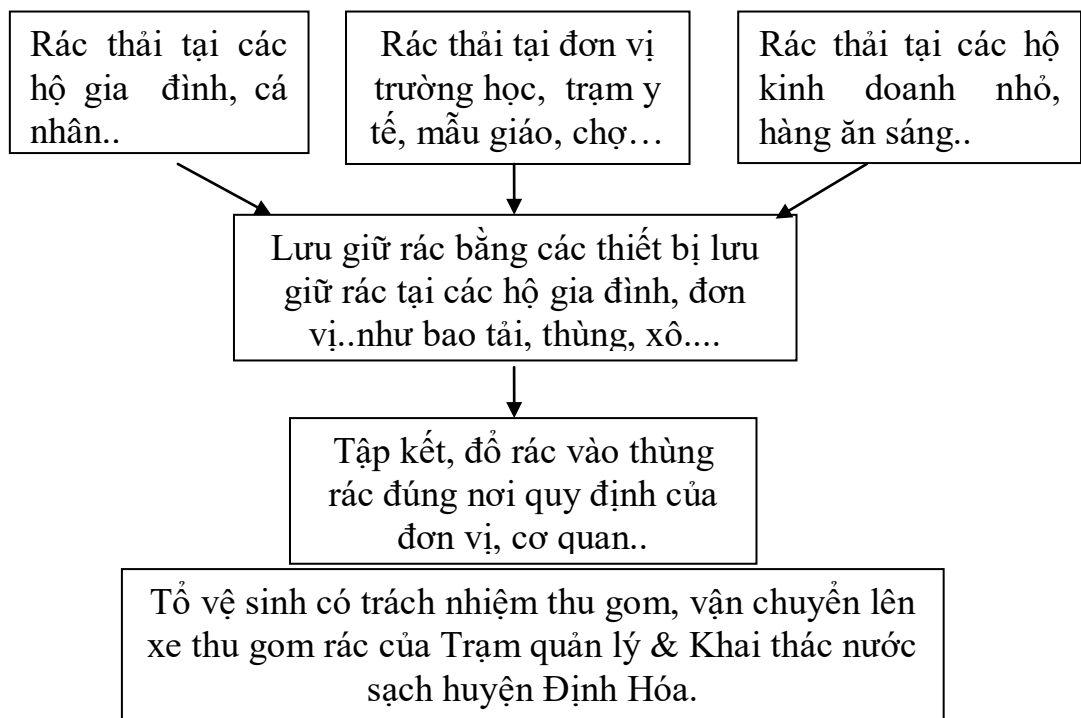
- *Nhóm chất thải thực phẩm (hữu cơ)*: Được thu gom, khuyến khích tận dụng tối đa làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ làm phân bón hữu cơ. Trường hợp không sử dụng làm phân bón hữu cơ, thức ăn chăn nuôi phải chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt.

- *Nhóm chất thải rắn khác*: Được thu gom và chuyển giao cho cơ sở có chức năng vận chuyển đến nơi xử lý.

### 3. Công tác thu gom, vận chuyển xử lý rác:

Kết hợp với Trạm khai thác và quản lý nước sạch huyện Định Hóa vận chuyển và xử lý.

Sơ đồ cụ thể như sau:



\* Rác từ các hộ gia đình, các tổ chức, các thùng đựng rác công cộng sẽ được thu gom bằng xe đẩy tay với tần suất 01 ngày/tuần, có quy định giờ thu gom với từng xóm. Sau đó rác sẽ được đưa đến điểm tập kết, kết hợp với xe vận

chuyển của Trạm khai thác & quản lý nước sạch huyện Định Hóa đưa lên xe vận chuyển đến khu xử lý.

- Lịch thu gom như sau:

+ Thứ 5 gom tại 4 điểm tập kết: Thái Trung, Thống Nhất 1, Hương Bảo 1, thu gom vào về các điểm tập kết.

+ Giờ thu gom là: Buổi chiều từ 15h –18h.

TT	Địa điểm đặt	Xóm thực hiện thu gom tập kết	Số lượng xe đẩy	Số lượng thùng	Số người thu gom
01	Xóm Thái Trung	Xóm Thái Trung	6	4	01
02	Xóm Túc Duyên				
03	Chợ Quy Kỳ				
04	Xóm Thống Nhất 1	Xóm Thống Nhất 1	10	10	01
05	Trường tiểu học, THCS				
06	Trường mầm non				
07	UBND xã				
08	Xóm Góc Hồng	Xóm Hương Bảo 1	8	6	02
09	Xóm Hương Bảo 1				
10	Xóm Hương Bảo 2				
	<b>Tổng cộng</b>		<b>24</b>	<b>24</b>	<b>04</b>

#### 2.1. Thiết bị lưu giữ rác tại các hộ gia đình, tổ chức

Thiết bị lưu giữ rác do các hộ gia đình, tổ chức tự trang bị hoặc được cấp. Đối với các tổ chức, các hộ gia đình khuyến khích sử dụng xô, thùng đựng rác chuyên dụng hoặc có thể tận dụng các vật có sẵn để đựng rác như túi ni lông, bao tải, thùng, sọt... Yêu cầu các hộ gia đình tự phân loại rác thải tại nguồn và tự xử lý chất thải hữu cơ.

#### 2.2. Thiết bị thu gom, rác thải

- Thùng lưu giữ rác công cộng: Đặt tại các điểm tập kết 24 thùng đựng rác loại 102 lít – 240 lít

- Xe gom rác: 24 xe thu gom rác đẩy tay 400 - 500 lít.

### 4. Giải pháp kinh phí hoạt động thường xuyên

\* )Phần thu:

S TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)	Thành tiền (Đơn vị VN đồng)	Ghi chú
1	Từ các hộ dân	Khẩu	2.608	5.000	13.040.000	
2	Buôn bán dịch vụ nhỏ, thu nhập thấp	Hộ KD	16	35.000	560.000	
3	Trạm y tế	Đơn vị/tháng	1	100.000	100.000	
4	Trường học, UBND xã	Đơn vị/tháng	4	100.000	400.000	
5	Chợ	Đơn vị/tháng	1	100.000	100.000	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>14.200.000</b>	

**Tổng thu trong 1 năm: 170.400.000** ( Một trăm bảy mươi triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn)

\*) Phân chi thường xuyên:

đơn vị: VN đồng.

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đơn vị VN đồng)
1	Lương công nhân thu gom	Tổ thu gom	4	3.000.000	144.000.000
2	Trang phục công nhân thu gom	Bộ/năm	8	300.000	2.400.000
3	Ứng bảo hộ lao động	Đôi/năm	12	70.000	840.000
4	Găng tay cao su	Đôi/năm	12	20.000	240.000
5	Khẩu trang	Chiếc/năm	80	20.000	1.600.000
6	Chi cho các công tác tuyên truyền, các hoạt động sửa chữa, phục vụ sự nghiệp bảo vệ môi trường...	năm			21.320.000
	<b>Tổng chi</b>				<b>170.400.000</b>



**Tổng chi trong 1 năm: 170.400.000** ( Một trăm bảy mươi triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).

**Ghi chú:** Dự toán chi lấy số liệu trong thời điểm tháng 12/2020 .trong quá trình hoạt động khi bố trí nhân lực hoặc có sự biến động như tăng đơn giá nguyên vật liệu, lương cơ bản, tăng lương thường xuyên, lương theo thỏa thuận...sẽ có sự sửa đổi, bổ xung cho phù hợp với thời điểm thực tế.

**\*) Quy định về quản lý thu, chi**

- Giao cho tổ thu gom đi thu gom rác thải là người trực tiếp thu tiền tại các hộ gia đình, các hộ kinh doanh và các đơn vị trường học, trạm y tế, chợ trên địa bàn xã.

- Người đi thu gom phải có trách nhiệm quản lý công tác thu chi của các tổ trực tiếp đi gom. Định kỳ nộp báo cáo và danh sách thu chi về UBND xã. 2 lần/năm vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

\*Các thành viên quản lý tổ thu gom do UBND xã thành lập và quản lý giúp UBND xã triển khai công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn xã theo kế hoạch và cam kết đã đề ra. Danh sách các thành viên quản lý tổ thu gom gồm:

- |                                |           |
|--------------------------------|-----------|
| - Cán bộ VH – XH – môi trường: | Tổ trưởng |
| - Cán bộ ĐC - XD :             | Tổ viên   |
| - Cán bộ Kế toán- Ngân sách:   | Tổ viên   |
| - Trưởng công an xã:           | Tổ viên   |
| - 06 ông, bà trưởng xóm :      | Tổ viên   |

\*) Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng phân công.

**5. Đối với rác thải là vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật:**

Thực hiện thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật theo quy định hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Thực hiện tuyên truyền đến người dân vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng bỏ vào bể chứa tại các cánh đồng, nương chè, không tự ý đốt hoặc đem chôn vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật. Hiện này toàn xã có 79 bể chứa thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Ủy ban nhân dân xã ký hợp đồng chuyển giao bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để xử lý.

**6. Đối với rác thải y tế:**

- Đối với rác thải thông thường phát sinh từ sinh hoạt của cán bộ y tế và bệnh nhân có thể thu gom cùng rác thải sinh hoạt của xóm.

- Đối với rác thải y tế nguy hại:

Thực hiện thu gom rác thải y tế theo đúng quy định của ngành y tế và theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

## **V. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Từ tháng 1 năm 2023.

- Hợp ra quyết định kiện toàn tổ kèm theo quyết định và quy định về việc quản lý thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.

## **VI. KẾT LUẬN**

Trong quá trình thực hiện sẽ còn gặp nhiều khó khăn, phức tạp chưa lường trước được vì rác thải phát sinh, khối lượng rác có thể tăng nhanh hơn dự kiến. Bên cạnh đó ý thức bảo vệ môi trường của một số bộ phận người dân chưa cao nên rác thải nằm ở mọi nơi gây khó khăn trong công tác thu gom. Hơn nữa nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp chưa thể đáp ứng được hết nhu cầu cho công tác môi trường. Chính vì vậy trong phương án chỉ đề cập đến những vấn đề thiết yếu trong công tác thu gom.

Phương án thành lập bộ xung dưới sự chỉ đạo, quản lý của UBND xã Quy Kỳ. Đối tượng phục vụ là các hộ nhân dân, tập thể, cơ quan hành chính sự nghiệp trên địa bàn 6 xóm( Các xóm dọc tuyến đường liên xã Quy Kỳ - Linh Thông, và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã). Là tổ chức luôn đề cao lợi ích của xã hội và nâng cao tinh thần trách nhiệm với công việc cũng như đối với địa phương.

Phương án có thể thay đổi, bổ xung theo từng thời kỳ để phù hợp với điều kiện thực tế trong quá trình thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện Định Hoá;
- Phòng TM & MT huyện;
- Đảng uỷ, HĐND xã;
- 06 xóm;
- Lưu VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Luân Đức Quỳnh**